

Số: 06/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1992.

Nơi cư trú: Xóm Đ, thôn C, xã P, thành phố H.

Bị đơn: Anh Tổng Văn T1, sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: Thôn T2, xã Đ1, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Tổng Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Tổng Văn T1 có hai con chung là Tổng Hoàng Anh T3 sinh ngày 03/3/2016 và Tổng Minh K sinh ngày 28/3/2020. Ly hôn, chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con Tổng Minh

K, anh Tổng Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng con Tổng Hoàng Anh T3. Chị T và anh T1 không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Nguyễn Thị T và anh Tổng Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Tổng Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị T số tiền 150.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003177 ngày 12 tháng 11 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đ1, tỉnh Hưng Yên; (GCNKH số 06/2015, quyền số 01/2007, ngày 04/4/2015 tại UBND xã Đ2, huyện Đ3, tỉnh T4)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý